

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2022/HS-PT

Ngày 12-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Nhậm

Các Thẩm phán: Ông Dương Ngọc Thành.

Bà Huỳnh Thị Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Mai – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa:

Ông Lê Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 và ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 150/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Đỗ Tấn T và đồng phạm do có kháng cáo của bị cáo, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Bị cáo kháng cáo:

1. **Đỗ Tấn T** (tên gọi khác: Đen); Giới tính: Nam; sinh năm 1983; Nơi cư trú: 5/4C Khu phố 2, Ô 2 Phan Văn Tình, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 11/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Đỗ Ngọc Quý; Mẹ: Đặng Thị Bé Năm; Vợ: Huỳnh Thị Giàu; Có 02 người con: Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 04/02/2013, bị Công an thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa xử phạt 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Chưa đóng phạt.

Bị tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến ngày 20/7/2021 được thay thế bằng biện pháp Bảo lãnh. (Có mặt)

2. **Nguyễn Huỳnh Anh T1**; Giới tính: Nam; sinh năm 1982; Nơi cư trú: Ấp 4, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Cha: Nguyễn Văn Mười; Mẹ: Huỳnh Thị Mỹ Dung; Vợ: Ngô Thị Xuân Hạnh; Có 02 người con: Lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/02/2012, bị TAND huyện Thủ Thừa xử phạt 5.000.000đ về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong.

Ngày 05/01/2013, bị Công an huyện Thủ Thừa xử phạt 2.000.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Đã đóng phạt.

Bị cáo được tại ngoại điều tra. (Có mặt)

3. Huỳnh Lý Công N; Giới tính: Nam; sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Khu phố An Hòa 3, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Cha: Huỳnh Công Nhường; Mẹ: Lý Thị Công; Có 01 người em: Huỳnh Lý Công Nhân, sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra. (Có mặt)

4. Huỳnh Văn N1; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Ấp 1, xã Long Định, huyện Cần Đước, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 5/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Cha: Huỳnh Văn Hiền, (chết); Mẹ: Lại Thị Thành; Vợ: Nguyễn Thị Thúy Diễm; Con: Huỳnh Ngọc Diễm My, sinh năm 2018 và Huỳnh Trung Kiên, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra. (Có mặt)

5. Nguyễn Trung T2; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1987; Nơi cư trú: 03/7B Khu phố 11, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; Cha: Nguyễn Văn Trung; Mẹ: Phạm Thị Lệ; Vợ: Đặng Thị Út Ngoan; Có 02 người con: Lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra. (Có mặt)

- Người bào chữa bảo vệ theo yêu cầu của các bị cáo Huỳnh Văn N1 và bị cáo Nguyễn Trung T2: Luật sư Nguyễn Anh T3, Văn phòng luật sư Nguyễn Anh T3, Đoàn luật sư Long An. (Có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập:

- Bị cáo:

1. Họ và tên: Trương Chí H (tên gọi khác: Bé Tư); sinh năm 1983; Nơi cư trú: Khu phố 1, Ô 2 thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

2. Họ và tên: Nguyễn Văn T4, (tên gọi khác: Kiệm); Sinh năm: 1995; Nơi cư trú: Ấp 3, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Văn H1 (Hoàng), sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp Tân Bình Thương, xã Tân Hòa, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

2. Anh Ngô Hoàng Y, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp Gành Hào 1, xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

3. Anh Nguyễn Văn T5, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp Lung Lá, xã Định Thành A, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

4. Anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1976. Địa chỉ: Khu 3 Ô 2, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 07/3/2021, Trương Chí H điện thoại cho Nguyễn Huỳnh Anh T1 để tìm gà đá, T1 đồng ý. Sau đó, T1 gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T4 chuẩn bị 01 con gà nòi (gà que) nặng 3,1 kg và 02 cựa sắt. H tiếp tục điện thoại cho Huỳnh Lý Công N tìm gà đá, N đồng ý và chuẩn bị 01 con gà nòi màu vàng (gà vàng), nặng 2,8 kg và 02 cựa sắt. Sau khi tìm được gà đá, H và Đỗ Tấn T chuẩn bị 01 cân đồng hồ loại 05 kg, băng keo để phục vụ việc cấp độ đá gà. Đồng thời, hẹn các chủ gà đến bãi đất trống dưới chân Cầu vượt số 3, ở Ấp 3, xã Nhị Thành, huyện Thủ Thừa. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, hai bên chủ gà đến điểm hẹn, khi đến T đứng ra cân gà, H cấp gà. Số tiền cá cược mỗi bên 3.000.000đ. Do gà của T1 nặng hơn nên chấp gà của N tỷ lệ 10 ăn 7,5. Bên gà của T1 do T1 bỏ ra 3.000.000đ, bên gà của N thì N bỏ ra 375.000đ, Nguyễn Trung T2 bỏ ra 375.000đ, Huỳnh Văn N1 bỏ ra 1.500.000đ. Tổng số tiền cá cược trong trận gà là 5.250.000đ. H và T dùng nước vẽ sân, H làm trọng tài, T làm biện gà. Gà của T1 do T4 ôm gà cho T1 trông cựa và thả gà. Bên gà của N do T2 ôm gà cho N trông cựa và thả gà. Hai gà đá nhau khoảng 05 phút thì gà của N thắng. H lấy 3.000.000đ của T1 đưa cho N 2.800.000đ và giữ lại 200.000đ tiền công làm trọng tài, H chia cho T 100.000đ. Số tiền thắng cược N được 450.000đ, T2 được 450.000đ, N1 được 1.900.000đ. Khi hai bên đang tháo cựa gà thì lực lượng Công an xã Nhị Thành đến kiểm tra phát hiện, các đối tượng bỏ chạy. Công an xã Nhị Thành tiến hành lập biên bản vụ việc, thu giữ tang vật liên quan. Sau đó, chuyển hồ sơ cho Công an huyện Thủ Thừa tiến hành xử lý theo thẩm quyền. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiến hành mời các đối tượng làm việc. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa, Trương Chí H, Đỗ Tấn T, Nguyễn Huỳnh Anh T1, Nguyễn Văn T4, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngoài ra, khoảng 11 giờ ngày 03/5/2021, Trương Chí H và Đỗ Tấn T còn tổ chức 01 trận đá gà ở Khu phố 1, thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa. Gà của Nguyễn Ngọc C là gà trống nòi úa, nặng 3kg đá với gà nòi điều, nặng 3,1kg của Trần Văn H1, tỷ lệ gà của H1 chấp 10 ăn 9. Tổng số tiền cá cược trong trận gà này là 3.800.000đ. Bên gà của H1 do H1 bỏ ra 1.200.000đ, Ngô Hoàng Y 300.000đ, Nguyễn Văn T5 500.000đ. Bên gà của C do C bỏ ra 1.800.000đ. Khi hai gà đang đá nhau thì lực lượng Công an đến phát hiện, các đối tượng bỏ chạy, bỏ lại các tang vật liên quan.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa có nhận được đơn thư tố giác của quần chúng nhân dân kèm theo 01 USB chứa 01 đoạn Video ghi lại hình ảnh các đối tượng đang tham gia cá cược trong trận gà ngày 07/3/2021. Ngày 01/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa tiến hành trưng cầu giám định đối với nội dung Video nói trên. Tại bản kết luận giám định số 2051/C09B ngày

14/6/2021 của Phân viện Khoa học Hình sự Bộ - Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung đoạn video gửi giám định. USB chứa đoạn Video được chuyển kèm theo hồ sơ vụ án.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Toà án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An đã xử:

Tuyên bố các bị cáo: Trương Chí H, Đỗ Tấn T, Nguyễn Huỳnh Anh T1, Nguyễn Văn T4, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Tấn T (tên gọi khác: Đen) 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/5/2021 đến ngày 20/7/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 38; Điều 17; Điều 50; Điều 58; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt:

1. Bị cáo Huỳnh Văn N1 05 (năm) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù

2. Bị cáo Nguyễn Trung T2 04 (bốn) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù;

3. Bị cáo Huỳnh Lý Công N 03 (ba) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt:

1. Bị cáo Trương Chí H 30.000.000đ;

2. Bị cáo Nguyễn Văn T4 20.000.000đ.

Bản án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 01/11/2021, 04/11/2021, 05/11/2021, bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1; Đỗ Tấn T; Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 nộp đơn kháng cáo.

Nguyễn Huỳnh Anh T1, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo hoặc phạt tiền. Đỗ Tấn T xin giảm nhẹ hình phạt cho phạt tiền.

Ngày 10/11/2021, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa kháng nghị đối với bị cáo Đỗ Tấn T. Không đủ yếu tố cấu thành tội phạm đánh bạc đối với lần phạm tội 3.800.000đ và không áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1; Đỗ Tấn T; Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử, bị cáo xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan. Các bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo hoặc phạt tiền. Đỗ Tấn T xin giảm nhẹ hình phạt cho phạt tiền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm có nội dung:

Bị cáo kháng cáo, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa kháng nghị đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Xét kháng nghị số 467/QĐ-VKS ngày 10/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tỉnh Long An kháng nghị bản án số 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An nhận thấy: với nhận xét: Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm nhận định do bị cáo Đỗ Tấn T bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/2/2013 đến nay chưa thi hành đóng phạt nên hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 05/3/2021 với số tiền 3.800.000đ là cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Và hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 07/3/2021 với số tiền 5.250.000đ của Đỗ Tấn T đã cấu thành tội phạm nên T phạm tội với tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên. Nhận thấy Đỗ Tấn T bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/2/2013 đến nay chưa thi hành đóng phạt nhưng từ khi nhận Quyết định xử phạt đến nay bị cáo vẫn sinh sống tại địa phương, nhưng Cơ quan ra Quyết định xử phạt không tiến hành kiểm tra, đôn đốc hoặc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt theo Điều 73, Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó căn cứ theo Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành Quyết định xử lý hành chính đối với Đỗ Tấn T đã hết. Căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì tính đến ngày 03/5/2021 thì Đỗ Tấn T được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Do đó hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 05/3/2021 với số tiền 3.800.000đ của Đỗ Tấn T không cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xét với hành vi phạm tội tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 07/3/2021 với số tiền 5.250.000đ của Đỗ Tấn T thì T không phạm vào tình tiết phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Vì vậy cần xem xét sửa lại bản án về phần nhận định về tình tiết phạm tội nhiều lần đối với bị cáo.

Đối với mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo Đỗ Tấn T nhận thấy bản thân bị cáo có nhân thân xấu bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/2/2013 đã quá lâu. Ngày 05/3/2021 lại tổ chức cho người khác đánh bạc với số tiền 3.800.000đ nhưng không phát hiện chỉ phát hiện khi bị cáo bị bắt rồi khai báo. Ngày 07/3/2021 tổ chức đánh bạc với số tiền 5.250.000đ đây là hình thức xem thường pháp luật, tuy nhiên bị cáo phạm tội có số tiền phạm tội ở mức khởi điểm của tội phạm, Có hoàn cảnh gia đình khó khăn vợ ly hôn phải nuôi 2 con nhỏ. Cho nên cần

xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho hưởng án treo hoặc phạt tiền của bị cáo.

Đối với kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Anh T1, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2, Huỳnh Văn N1 các bị cáo chỉ nêu lại các tình tiết đã được cấp sơ thẩm xem xét như hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, phải nuôi dạy con còn nhỏ. Tuy nhiên xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tích cực nộp lại số tiền thu lợi bất chính, xét thấy việc phạt tiền cũng giáo dục cải tạo các bị cáo được.

Từ những phân tích trên Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 1, Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An sửa nhận định của Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm về tình tiết phạm tội nhiều lần của bị cáo Đỗ Tấn T. Áp dụng Điểm b Khoản 1, Điều 355; đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Huỳnh Anh T1, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2, Huỳnh Văn N1, Đỗ Tấn T sửa Bản án sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An theo hướng tuyên bố các bị cáo phạm tội đánh bạc áp dụng Điều 35 Bộ luật Hình sự tuyên phạt Huỳnh Anh T1, Đỗ Tấn T, Huỳnh Văn N1 mỗi bị cáo 30.000.000đ; phạt các bị cáo Lý Công N, Nguyễn Trung T2 mỗi bị cáo 20.000.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Luật sư bào chữa bảo vệ theo yêu cầu của các bị cáo Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Trung T2 phát biểu bào chữa có nội dung: Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Trung T2 đã có hành vi phạm tội đánh bạc như án sơ thẩm xét xử nhưng lần phạm tội này đều thuộc trường hợp phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Luật sư xét thấy Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Trung T2 có đủ điều kiện áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 1, Điều 248 Bộ luật Hình sự là tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật. Tạo điều kiện cho Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Trung T2 có điều kiện chăm sóc gia đình và tự cải tạo mình. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Trung T2 áp dụng hình phạt tiền như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị và áp dụng mức phạt tiền nhẹ cho Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Trung T2.

Các bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt áp dụng hình phạt tiền hoặc cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo kháng cáo, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa kháng nghị Bản án sơ thẩm trong thời hạn theo quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý vụ án giải quyết theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

[2] Về nội dung vụ án: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/3/2021, tại Ấp 3, xã Nhị Thành huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An, Trương Chí H, Đỗ Tấn T tổ chức 01 trận đá gà ăn thua bằng tiền trái phép cho các đối tượng Nguyễn Huỳnh Anh T1, Nguyễn Văn T4, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 tham gia cá cược với tổng số tiền là 5.250.000đ. Bị lực lượng Công an bắt quả tang.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi trái pháp luật của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng mà còn làm ảnh hưởng đến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc đấu tranh phòng và chống tệ nạn cờ bạc trong xã hội nên Tòa án sơ thẩm xác định các bị cáo đã có hành vi phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét Kháng nghị và kháng cáo của các bị cáo:

[4.1] Đối với Đỗ Tấn T.

Xét kháng nghị số 467/QĐ-VKS ngày 10/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tỉnh Long An kháng nghị bản án số 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An: Án sơ thẩm cho là bị cáo T bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/2/2013 đến nay chưa thi hành đóng phạt nên được xem là chưa hết thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và xác định hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 05/3/2021 với số tiền 3.800.000đ là cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Và hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 07/3/2021 với số tiền 5.250.000đ của bị cáo T đã cấu thành tội phạm nên cho là bị cáo T phạm tội với tình tiết tăng nặng là phạm tội 2 lần trở lên. Tuy nhiên theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính bị cáo T bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/2/2013 đến nay chưa thi hành đóng phạt nhưng từ khi nhận Quyết định xử phạt đến nay bị cáo vẫn sinh sống tại địa phương, nhưng Cơ quan ra Quyết định xử phạt không tiến hành kiểm tra, đôn đốc hoặc cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt theo Điều 73, Điều 86 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó căn cứ theo Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành Quyết định xử lý hành chính đối với Đỗ Tấn T đã hết. Căn cứ khoản 1 Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính thì tính đến ngày 05/2/2015 đã hết thời gian được coi là đang bị xử phạt vi phạm hành chính. Nên đến ngày 05/03/2021 và ngày 07/3/2021 bị cáo T đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hơn 5 năm. Nên hành vi tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 05/3/2021 với số tiền 3.800.000đ của Đỗ Tấn T không cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Và hành vi phạm tội tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 07/3/2021 với số tiền 5.250.000đ của bị cáo T không phạm vào tình tiết phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa kháng nghị sửa bản án sơ thẩm không áp dụng tình tiết bị cáo T phạm tội có tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T: Án sơ thẩm đã xác định bị cáo T có nhân thân xấu bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 04/2/2013 đã được coi là chưa bị xử phạt hành chính đã hơn 5 năm và cho là bị cáo T tham gia tổ chức cho người khác đánh bạc ngày 05/3/2021 lại tổ chức cho người khác đánh bạc với số tiền 3.800.000đ chưa đủ lượng theo quy định phạm tội đánh bạc nên không cấu thành tội đánh bạc. Ngày 07/3/2021 bị cáo T tham gia tổ chức đánh bạc với số tiền 5.250.000đ chưa đủ lượng phạm tội tổ chức đánh bạc nhưng đủ lượng phạm tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự án sơ thẩm xác định bị cáo T đã có hành vi phạm tội đánh bạc là có căn cứ. Tuy nhiên, Án sơ thẩm xác định bị cáo T phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự là gây bất lợi cho bị cáo từ đó áp dụng hình phạt đối với bị cáo T không phù hợp với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo với vai trò giúp sức cho đồng phạm là bị cáo H nên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là có căn cứ. Về hình phạt bị cáo phạm tội có các tình tiết giảm nhẹ như án sơ thẩm xác định như phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Số tiền phạm tội ở mức khởi điểm của tội đánh bạc. Bị cáo kháng cáo có cung cấp hoàn cảnh gia đình vợ ly hôn phải trực tiếp nuôi con nhỏ. Xét thấy đối với bị cáo chưa đến mức áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền tương xứng như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp theo quy định của pháp luật. Nên có căn cứ xem xét chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt áp dụng hình phạt tiền theo quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo cũng thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[4.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Huỳnh Anh T1, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2, Huỳnh Văn N1: Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo T1 phạm tội ít nghiêm trọng đã được xem là đương nhiên được xóa án tích đã hơn 5 năm, các bị cáo đã tích cực nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với hành vi phạm tội của các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa là phù hợp.

[4.3] Các bị cáo cùng phạm tội trong vụ án cần xem xét tính chất mức độ tham gia đánh bạc trong vụ án và vai trò tham gia của các bị cáo để xác định mức hình phạt cho phù hợp. Bị cáo Đỗ Tấn T có vai trò tội tổ chức nhưng bị xử phạt về tội đánh bạc nên phải chịu mức phạt tiền cao hơn các bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2, Huỳnh Văn N1. Các bị cáo Huỳnh Anh T1, Huỳnh Văn N1 tham gia đánh bạc số tiền cao hơn các bị cáo Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 nên phải chịu mức án phạt tiền cao hơn các bị cáo Lý Công N và Nguyễn Trung T2.

[5] Đối với bị cáo Nguyễn Văn T4 bị án sơ thẩm xử phạt 20.000.000đ không có kháng cáo và không có kháng nghị tăng hay giảm hình phạt. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo T4 tham gia đánh bạc với vai trò giúp sức và vai trò không đáng kể, có tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, Điều 51 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự áp dụng mức hình phạt tiền dưới

mức thấp nhất của loại hình phạt tiền đối với bị cáo T4, xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo là tương xứng với hành vi mức độ phạm tội của bị cáo.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1; Đỗ Tấn T; Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Văn T4 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị số 467/QĐ-VKS ngày 10/11/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa tỉnh Long An; Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An. Không áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm g, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đỗ Tấn T.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Đỗ Tấn T, Nguyễn Huỳnh Anh T1, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2 và Huỳnh Văn N1. Sửa hình phạt của Bản án Hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

Áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; Sửa hình phạt của Bản án Hình sự sơ thẩm số 40/2021/HS-ST ngày 27-10-2021 của Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn T4.

Tuyên bố các bị cáo: Đỗ Tấn T, Nguyễn Huỳnh Anh T1, Nguyễn Văn T4, Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2, Nguyễn Văn T4 và Huỳnh Văn N1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 50; Điều 58; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Tấn T (tên gọi khác: Đen) 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 50; Điều 58; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 50; Điều 58; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn N1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 50; Điều 58; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Trung T2 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Bị cáo Huỳnh Lý Công N 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T4 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Các bị cáo Nguyễn Huỳnh Anh T1; Đỗ Tấn T; Huỳnh Lý Công N, Nguyễn Trung T2, Huỳnh Văn N1 và Nguyễn Văn T4 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, không bị án Phúc thẩm cải sửa có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP.HCM (1);
- VKSNDCC tại TP.HCM (1);
- VKSND tỉnh Long An (1);
- STP tỉnh Long An (1);
- TAND huyện (2);
- VKSND huyện (1);
- Chi cục THADS huyện (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Nhậm